THƯ MỤC ĐỊA CHÍ TỈNH BÌNH PHƯỚC (39 TÊN TÀI LIỆU)

LỊCH SỬ ĐỊA LÝ

1. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Phước (1975-2005) / Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh Bình Phước.-H : Chính trị Quốc gia, 2008 .-422 tr. ; 21cm

Chỉ số phân loại: 324.259 707 509 597 71/ L 302 S



Tóm tắt: Cuốn sách giới thiệu những nỗ lực lớn lao, tinh thần yêu nước, ý thức tự lực, tự cường sức mạnh toàn dân đã khôi phục được cơ bản những cơ sở công nghiệp, nông nghiệp, phát triển giáo dục, y tế; giữ vững độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, đánh bại âm mưu đen tối của các thế lực thù địch, ổn định tình hình kinh tế - xã hội; tiến hành công cuộc đổi mới đạt được nhiều thắng lợi nổi bật trên nhiều mặt, tạo tiền đề cho việc chuyển sang thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đưa tỉnh nhà tiến lên vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

2. Lịch sử phong trào Công nhân viên chức lao động và công đoàn tỉnh Bình Phước (1930-2012)/ Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Phước.-Bình Phước : Bình Phước, 2013 .-336 tr. ; 21cm

Chỉ số phân loại: 324.359 771/ L 302 S



Tóm tắt: Lịch sử phong trào Công nhân viên chức lao động và công đoàn tỉnh Bình Phước (1930-2012) công trình được viết dưới dạng sơ thảo, ghi chép một cách có hệ thống quá trình đấu tranh, phát triển của phong trào Công nhân viên chức, lao động và Tổ chức Công đoàn tỉnh nhà dưới sự lãnh đạo trực tiếp của các cấp ủy Đảng, trên tất cả các lĩnh vực chính trị tư tưởng, quân sự, kinh tế, văn hóa xã hội... Qua đó, làm nổi bật những đặc điểm, công lao đóng góp to lớn của lực lượng Công nhân, viên chức, lao động và Tổ chức Công đoàn qua từng giai đoạn lịch sử cụ thể.

3. Bình Phước 15 năm một chặng đường/ Nguyễn Quang Toản.-Bình Phước : Bình Phước, 2011 .-147 tr. ; 24cm

Chỉ số phân loại: 324.359 771 022 2/ B 312 PH

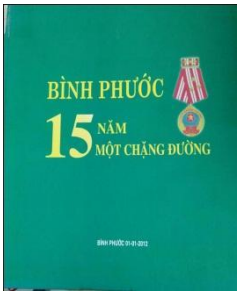

Tóm tắt: Cuốn sách ghi lại hình ảnh những thành tựu trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh… đồng thời cũng là minh chứng cho sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, quân và dân tỉnh nhà trong 15 năm qua. Hy vọng những hình ảnh này sẽ giúp cho các đồng chí, đồng bào hiểu rõ hơn, sâu hơn về quê hương và con người Bình Phước giàu truyền thống « Anmh hùng trong đấu tranh, kiên cường trong lao động sản xuất ».

4. Chiến thắng Phước Long/ Bộ Tư lệnh Quân đoàn 4.-H : Quân đội nhân dân, 2000 .-258 tr. ; 21cm

Chỉ số phân loại: 324.359 771 022 2/ B 312 PH

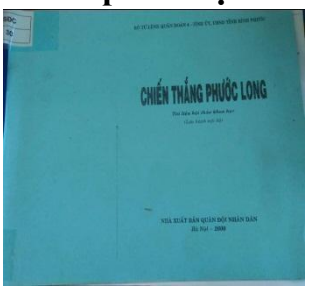

Tóm tắt: Nội dung cuốn sách tập hợp những bài viết, bài nói của nhiều cán bộ lãnh đạo, chỉ huy, nhiều nhân chứng và các nhà nghiên cứu lịch sử về ý nghĩa, tầm quan trọng của trận đánh ; diễn biến, kết quả, nguyên nhân thắng lợi và những bài học kinh nghiệm của Chiến thắng Phước Long.

5. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Phước (1930 – 1975)/ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Phước .-TP.HCM : Ban Thường vụ Tỉnh ủy, 2000 .-417 tr. ; 24cm

Chỉ số phân loại: 324.259 707 509 597 71/ L 302 S

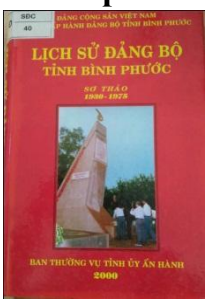

Tóm tắt: Nội dung cuốn sách « **Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Phước (1930 – 1975)"** phản ánh lại phong trào cách mạng ở Bình Phước kể từ khi hình thành chi bộ đầu tiên của tỉnh cho đến khi kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

6. Từ Đồn điền Cao su Quản Lợi đến Công ty Cao su Bình Long anh hùng/ Công ty Cao su Bình Long .-Bình Phước : Công ty Cao su Bình Long, 2000 .-536 tr. ; 27cm

Chỉ số phân loại: 959.711/ T 550 Đ

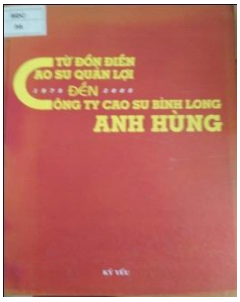

Tóm tắt: Cuốn sách sẽ phần nào khắc họa Chân dung Công ty Cao su Bình Long từ khi xây dựng – trưởng thành – và phát triển không ngừng như ngày nay. Không chỉ có Ban lãnh đạo và đội ngũ công nhân đang ngày đêm gắn bó với đất với vườn cây, ngày đêm trăn trở vì một sự lớn mạnh của một ngành kinh tế đặc thù liên kết Nông – Công nghiệp, mà ngay cả những người ngoài ngành, trong và ngoài tỉnh Bình Phước cũng tự hào về sự tiến bộ vượt bậc của một ngành hàng mới, một thương hiệu lớn đã và đang chiếm lĩnh thị trường quốc tế, chiếm được niềm tin của người tiêu dùng khắp năm châu.

7. Lịch sử Bình Phước kháng chiến (1945-1975) / Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Phước.-H : Chính trị Quốc gia, 2002 .-486 tr. ; 21cm

Chỉ số phân loại: 959.771/ L 302 S

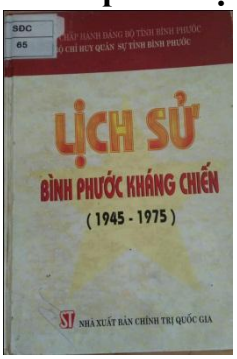

Tóm tắt: Cuốn sách «Lịch sử Bình Phước kháng chiến (1945-1975)" là một tài liệu quý, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, nhất là đối với thế hệ trẻ, nâng cao lòng tự hào về quê hương đất nước, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, chính quyền các cấp; tăng cường đoàn kết các dân tộc không ngừng phấn đấu vươn lên hoàn thành nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới; góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh, dân chủ.

8. Lịch sử Chiến khu D / Bộ tư lệnh Quân khu 7- Tỉnh ủy Sông Bé – Đồng Nai.-Tp.HCM : Đồng Nai – Sông Bé, 1987 .-252 tr. ; 19cm

Chỉ số phân loại: 959.771/ L 302 S

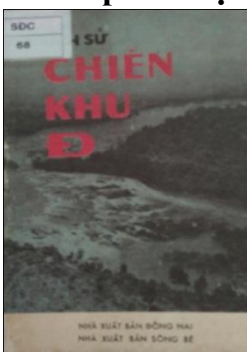

Tóm tắt: Chiến khu D địa hình hiểm trở, là khu vực thuận tiện cho việc xây dựng căn cứ, cất giấu lực lượng, dự trữ kho tàng và phát triển mọi hoạt động của một căn cứ kháng chiến. Chiến trường Chiến khu D giữ một vị trí trong công cuộc kháng chiến ở Nam bộ. Điều này thể hiện rất sâu sắc trong diễn biến 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ.Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, Chiến khu D tồn tại như một trung tâm kháng chiến ở miền Đông Nam bộ, nơi xây dựng một hình mẫu xã hội mới trong tiềm thức của toàn thể nhân dân miền Đông. Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, đây là nơi ra đời và phát triển của lực lượng chủ lực Miền; nó là một căn cứ quân sự quan trọng, nơi ra đời, đứng chân hoạt động và là bàn đạp tiến công của lực lượng vũ trang miền Đông và toàn Nam bộ.

9. Địa chí tỉnh Sông Bé/ Nguyễn Bá Thọ Bộ .-Tp.HCM : Tổng hợp Sông Bé, 1991 .-660 tr. ; 19cm

Chỉ số phân loại: 915.977 1/ Đ 301 CH



Tóm tắt: Sông Bé như mọi người biết, vùng trung du, vùng người dân tộc, vùng đất đỏ, vùng cao su và cây công nghiệp, vùng tiểu thủ công nghiệp truyền thống… Trong thời hiện đại, Sông Bé nổi tiếng vì Phú Riềng Đỏ, phong trào công nhân xe lửa Dĩ An, nhà tù Bà Rá, căn cứ địa cách mạng qua 2 cuộc kháng chiến. Chiến thắng Phước Long đánh dấu lần đầu tiên quân dân ta giải phóng một tỉnh lị và làm chủ nó. Cũng là nơi giặc Mỹ dội bom B52, quân đội giải phóng miền Nam nổ phát súng đầu tiên trên lãnh thổ Sông Bé – trận Minh Thạnh và Dầu Tiếng…

10. Sông Bé Lịch sử Chiến tranh nhân dân 30 năm (1945-1975)/ Nguyễn Văn Luông.-Tp.HCM : Tổng hợp Sông Bé, 1990 .-514 tr. ; 19cm

Chỉ số phân loại: 959.771/ S 455 B



Tóm tắt: Sông Bé có vị trí chiến lược quan trọng về quân sự, kinh tế trong suốt 30 năm chiến tranh giải phóng cả trong xây dựng, bảo vệ tổ quốc. Trước hiểm họa thiên tai, quân dân Sông Bé vẫn đứng vững với những căn cứ kháng chiến như chiến khu , Long Nguyên, Thuận An Hòa…Cuộc chiến đấu được giữ vững với tính liên tục cao và phát

huy triển từ nhỏ đến lớn, từ yếu đến mạnh, giành thắng lợi từng bước, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.

11. Địa chí Bình Phước/ Tỉnh ủy – Uỷ Ban nhân dân tỉnh Bình Phước .-H. : Chính trị Quốc gia – Sự thật, 2015 : in màu ; 29cm

Chỉ số phân loại: 915.977 1/ Đ 301 CH

Tập 1 : .- 911tr.

Tập 2 : .- 611tr.

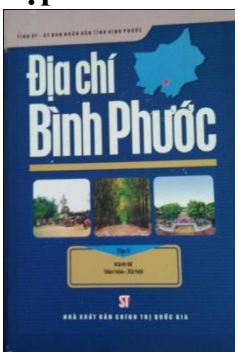

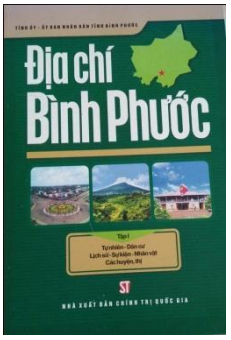

Tóm tắt: **"Địa chí Bình Phước"** là một công trình nghiên cứu công phu, được tiến hành từ năm 2010 đến năm 2015 với những nghiên cứu của nhiều nhà khoa học thuộc các trung tâm nghiên cứu, các trường đại học cùng sự đóng góp về chuyên môn của các chuyên gia trong và ngoài tỉnh; các số liệu tư liệu được cập nhật từ năm 2013 từ các nguồn chính thức, bảo đảm độ tin cậy cao giúp bạn đọc có một hình dung tổng thể về Bình Phước.

12. Lịch sử Đảng Bộ Sông Bé (1930-1954) .-Sông Bé : Ban Thường vụ Tỉnh Uỷ Sông Bé, 1995.-382 tr. ; 21cm

Chỉ số phân loại: 324.259 707 509 597 71/ L 302 S

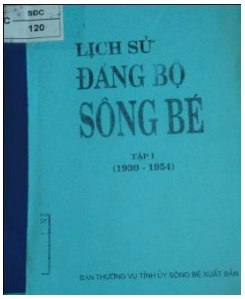

Tóm tắt: Cuốn sách « Lịch sử Đảng Bộ Sông Bé (1930-1954) » không chỉ giới thiệu một cách khách quan quá trình xây dựng và phát triển của Đảng Bộ, sự lãnh đạo của Đảng Bộ với phong trào cách mạng của nhân dân trong tỉnh mà còn có tác dụng giáo dục, bồi dưỡng cho cán bộ và đảng viên và nhân dân lòng tự hào chính đáng về truyền thống cách mạng và lòng tin tuyệt đối vào sử lãnh đạo của Đảng đối với mọi quá trình cách mạng diễn ra trong cả nước và ở quê hương Sông Bé.

13. Truyền thống cấp ủy Đảng bộ Phước (Long 1960 – 2000)/ Bùi Hoàng Nam.-Bình Phước : Bình Phước, 2020.-219 tr. ; 20cm

Chỉ số phân loại: 324.259 707 095 977 1/ TR 527 TH

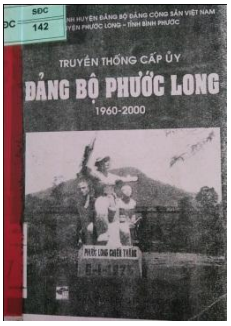

Tóm tắt: Cuốn sách sẽ cung cấp cho bạn đọc những thông tin chính xác về cấp ủy Phước Long . Đó là lịch sử quá trình ra đời, hệ thống tổ chức của Đảng bộ trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cùng cả nước tiến lên Chủ nghĩa xã hội để đủ sức lãnh đạo quần chúng nhân dânĐó là những bài học kinh nghiệm của Cấp ủy Phước Long trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ quê hương.

14. Lộc Ninh lịch sử và truyền thống (1930-2000)/ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Lộc Ninh.-TP.HCM : TP.HCM, 2000.-287 tr. ; 21cm

Chỉ số phân loại: 959.770/ L 451 N

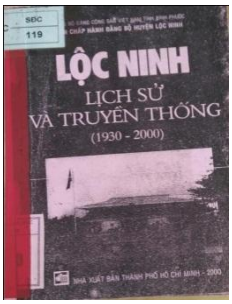

Tóm tắt: Lộc Ninh, một huyện biên giới Tây Nam của Tổ quốc ta, địa đầu của miền Đông Nam bộ, dân cư là đồng bào dân tộc ít người. Trong đấu tranh giành độc lập, nhân dân Lộc Ninh đã một lòng theo Đảng, liên tục đấu tranh anh dũng đòi dân sinh, dân chủ kết hợp với phong trào giải phóng dân tộc.

15. Đảng bộ, quân và dân Chơn Thành 75 năm đấu tranh và xây dựng (1930-2005)/ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Chơn Thành.-H : Chính trị Quốc gia, 2005.-286 tr. ; 21cm

Chỉ số phân loại: 324.259 707 509 597 71/ Đ 106 B



Tóm tắt: Cuốn sách truyền thống đấu tranh và xây dựng của Đảng bộ, nhân dân Chơn Thành, là sự kế thừa truyền thống dựng nước, giữ nước của các thế hệ đi trước. Vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, Đảng bộ và nhân dân nơi đây đã, đang thu được nhiều thành tựu trên các lịnh vực của đời sống kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa, xã hội… từng bước đưa Chơn Thành phát triển đi lên.

16. Lịch sử Đảng bộ huyện Hớn Quản (1930-2010)/ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hớn Quản.-TP.HCM : Tổng hợp TP.HCM, 2012.-323 tr. ; 21cm

Chỉ số phân loại: 324.259 707 509 597 71/ L 302 S

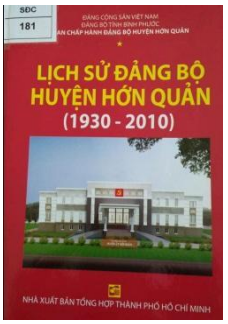

Tóm tắt: Cuốn sách là truyền thống đấu tranh và xây dựng hơn 80 năm ấy cần được giữ gìn và phát huy trong công cuộc xây dựng và phát triển dất nước cũng như giáo dục cho các thế hệ trẻ kế tục sự nghiệp cách mạng ngày nay.

17. Phú Riềng Đỏ/ Trần Tứ Bình. - H.: Lao Động, 1971. -123tr.; 19cm.

Chỉ số phân loại: 859.9.22 803/PH 500 R

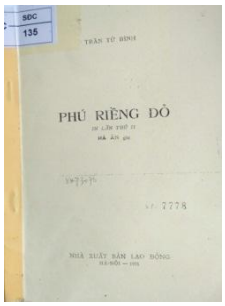

Tóm tắt: Nội dung cuốn sách tập hợp những câu chuyện từ khi những công nhân, là những người bị bắt đi phu từ Miền bắc chuyển vào làm công nhân ở Đồn điền cao su Phú riềng như: Ngã ba đường; Đường vào hỏa ngục; Địa ngục trần gian; Những trận xô xát; Đảng đền với Phú riềng; Trước giời nỗi bão; Cuộc đấu tranh năm 1930 của công nhân cao – su Phú Riềng.

18. Đoàn Đồng Xoài (Trung đoàn bộ binh 2 – Sư đoàn 9 – Quân đoàn 4)/Nguyễn Minh Chữ. – TP.HCM: Quân đội Nhân dân, 1996. -231tr.; 19cm.

Chỉ số phân loại: 959.104 3/ Đ 406 Đ

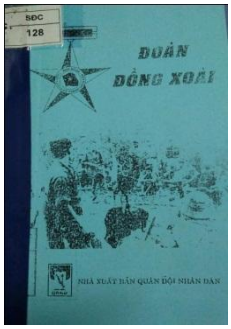

Tóm tắt: Nội dung cuốn sách đã ghi lại trung thực và sinh động một chặng đường xây dựng, chiến đấu đầy gian khổ, hy sinh và những chiến công, truyền thống anh hùng của Trung đoàn trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là một công trình có ý nghã giáo dục truyền thống, tổng kết kinh nghiệm kháng chiến chống Mỹ cứu nước và

góp phần tạo nguồn sức mạnh cho Trung đoàn tiếp tục xây dựng chiến đấu, trưởng thành trong thời kỳ mới, xứng đáng là Đoàn Đồng Xoài anh hùng.

19. Đại đội 31 Lộc Ninh anh hùng/ Lực lượng vũ trang huyện Lộc Ninh. – TP.HCM: Tổng hợp TP.HCM, 2003. - 148tr.; 19cm.

Chỉ số phân loại: 959.771/ Đ 103 Đ

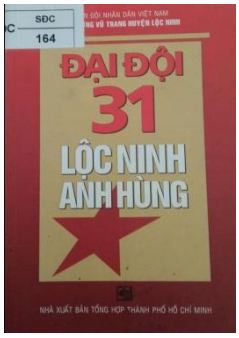

Tóm tắt: Cuốn sách tập hợp những tư liệu cơ bản về truyền thống đơn vị Đại đội 31 là những hồi ký, những lờ kể, hồi ức của các đồng chí nguyên là cán bộ, chiến sĩ đơn vị Đại đội 31 năm xưa.

20. Lộc Ninh lịch sử và truyền thống (1930 – 2000)/ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Lộc Ninh . – TP.HCM: TP.HCM, 2001. - 291tr.; 20cm.

Chỉ số phân loại: 324.259 707 509 597 71/ L 451 N

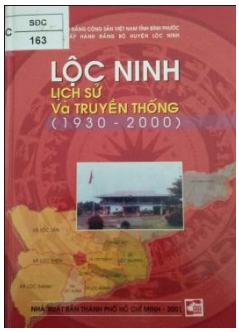

Tóm tắt: Cuốn sách giới thiệu 30 năm chiến tranh chống Pháp – Mỹ, Lộc Ninh trở thành một chiến trường trọng điểm của miền Đông, cuộc chiến đấu luôn luôn sôi động. Đảng bộ, quân và dân Lộc Ninh đã vượt qua mọi gian khổ, ác liệt, chiến đấu kiên cường, đóng góp xứng đáng phần mình trong 2 cuộc kháng chiến trường kỳ đi đến thắng lợi trọn ven giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước.

21. Lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã Lộc Khánh (1930 – 2012)/ Ban Chấp hành Đảng bộ xã Lộc Khánh . – H.: Chính trị Quốc gia, 2015. - 235tr.; 21cm.

Chỉ số phân loại: 324.259 707 509 597 71/ L 302 S

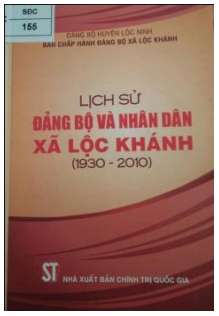

Tóm tắt: Nội dung cuốn sách « **Lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã Lộc Khánh (1930 – 2012)"** ghi lại công lao của các thế hệ đi trước và góp phần giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ; sách trình bày một cách khai quát quá trình đấu tranh cách mạng của Đảng bộ, quân và dân xã Lộc Khánh từ khi có Đảng, lãnh đạo 2 cuộc kháng chiến và công cuộc xây dựng quê hương sau ngày giải phóng ngày càng giàu đẹp, văn minh.

22. Lịch sử xã Lộc Tấn (1930 – 2006)/ Ban Chấp hành Đảng bộ xã Lộc Khánh . – TP.HCM.: Tổng hợp TP.HCM, 2008. - 205tr.; 21cm.

Chỉ số phân loại: 959.771/ L 302 S

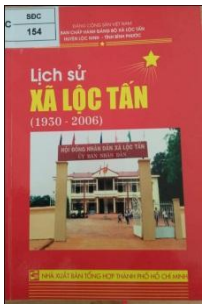

Tóm tắt: Cuốn sách giúp bạn đọc tìm hiểu quá trình lịch sử mảnh đất, con người Lộc Tấn, những chiến công và những thành tựu đạt được trong mấy chục năm qua.

23. Lịch sử Đảng bộ xã Phú Riềng (Giai đoạn 1930 – 2018)/ Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Riềng . – Bình Phước: Bình Phước, 2019. – 160tr.; 21cm.

Chỉ số phân loại: 324.259 707 509 597 71/ L 302 S

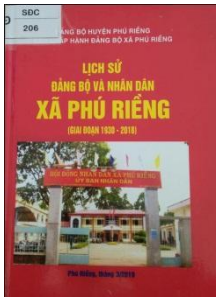

Tóm tắt: Cuốn sách giới thiệu đến bạn đọc Phú Riềng - Là Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh, cũng là Chi bộ đầu tiên của ngành cao su Việt Nam. Từ ngày có Đảng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân xã Phú Riềng cùng nhau đoàn kết đấu tranh, đánh đỗ chế độ thực dân phong kiến, giành lại chính quyền về tay nhân dân. Ngày nay, Đảng bộ xã Phú Riềng năng động, sáng tạo vận dụng chủ trương, đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.

24. Căn cứ Bộ Chỉ huy quân giải phóng miền Nam Việt Nam tại Tà Thiết (1972 – 2075)/ Bộ Tư lện Quân khu 7 - Ủy Ban nhân dân tỉnh Bình Phước . – H.: Chính trị Quốc gia – Sự thật, 2015. – 487tr.; 24cm.

Chỉ số phân loại: 959 771/ C 115 C

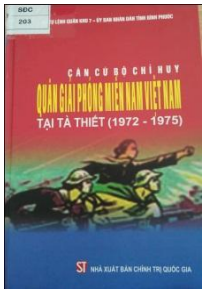

25. 50 năm đấu tranh, xây dựng, trưởng thành của Đảng bộ và nhân dân Phước Bình (1954 – 2004)/ Ban Chấp hành Đảng bộ Thị trấn Phước Bình. – TP.HCM: Tổng hợp TP.HCM, 2004. -132tr.; 21cm.

Chỉ số phân loại: 324.259 707 509 597 71 / N 114 M

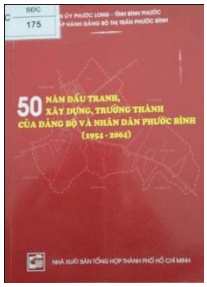

Tóm tắt: Cuốn sách "50 năm đấu tranh, xây dựng, trưởng thành của Đảng bộ và nhân dân Phước Bình (1954 – 2004)" ghi lại những sự kiện trọng đại, những thành tích vẻ vang và sự trưởng thành đi lên của Đảng bộ và nhân dân địa phương từ khi bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đến nay.

26. Lịch sử truyền thống Đảng bộ và nhân dân xã Lộc Điền (1930 – 2010)/ Ban Chấp hành Đảng bộ xã Lộc Điền. – Bình Phước: Bình Phước, 2013. -206tr.; 21cm.

Chỉ số phân loại: 324.259 707 509 597 71 / L 302 S

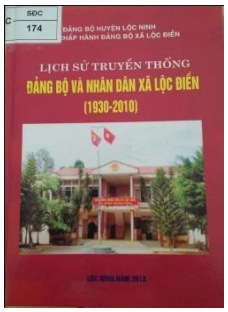

Tóm tắt: Nội dung cuốn sách giới thiệu đến bạn đọc lịch sử quá trình hình thành và đấu tranh anh dũng của Đảng bộ, chính quyền nhân dân xã Lộc Điền gắn liền với quá trình hình thành của Đảng bộ huyện Lộc Ninh. Trải qua các thời kỳ đấu tranh chống thực dân Pháp,đế quốc Mỹ xâm lược cũng như trong quá trình xây dựng quê hương trên con đường hiện đại hóa, công nghiệp hóa nông thôn ngày nay. Đảng bộ và nhân dân xã Lộc Điền luôn tin tưởng tuyệt đối vào đường lối đổi mới của Đảng. Trong quá trình vận động và phát triển chung của đất nước, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Lộc Điền đã có nhiều đóng góp, cống hiến to lớn vào sự nghiệp xây dựng cách mạng đổi mới của quê hương.

27. Lịch sử - truyền thống Đảng bộ và nhân dân xã Bù Nho (1945 – 2015)/ Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bù Nho. –Bình Phước: Bình Phước, 2018. -224tr.; 21cm.

Chỉ số phân loại: 324.259 707 509 597 71 / L 302 S

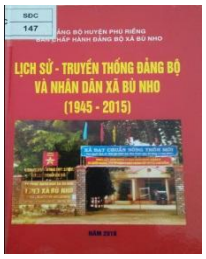

Tóm tắt: Nội dung cuốn sách giới thiệu đến bạn đọc tiến trình lịch sử quá trình hình thành và đấu tranh anh dũng của Đảng bộ, chính quyền nhân dân xã Bù Nho gắn liền với quá trình hình thành của Đảng bộ xã Phước Long, nay thuộc huyện Phú Riềng. Trải qua các thời kỳ đấu tranh chống thực dân Pháp và dế quốc Mỹ xâm lược cũng như trong quá trình xây dựng quê hương trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn ngày nay, Đảng bộ và nhân dân xã Bù Nho luôn tin tưởng tuyệt đối vào đường lối đổn mới của Đảng.

28. Tỉnh Bình Phước thời kỳ Pháp thuộc/ Bùi Thị Huệ. –Bình Phước: Từ điển Bách khoa, 2012. -287tr.; 21cm.

Chỉ số phân loại: 959.771 / T 312 B

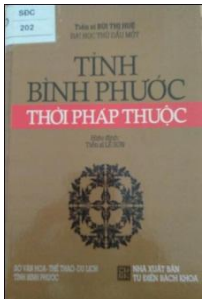

Tóm tắt: Cuốn sách « Tỉnh Bình Phước thời kỳ Pháp thuộc" phân tích, lý giải các chính sách thống trị của thực dân Pháp cũng như những biến đổi kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Phước giai đoạn 1862 – 1945, góp phần làm rõ thêm một vùng đất khá đặc biệt, so với những vùng khác trên địa bàn Nam kỳ thời Pháp thuộc, cung cấp thêm tư liệu nghiê cứu lịch sử Việt Nam, đây cũng là một công trình có thể rýt ra những bài học và kinh nghiệm cho công cuộc đổi mới hiện nay của tỉnh nhà.

29. Lịch sử Công an huyện Lộc Ninh (1745 – 2005)/ Công an tỉnh Bình Phước . –TP.HCM: Công an nhân dân, 2005. -211tr.; 20cm.

Chỉ số phân loại: 363.209 597 71 / L 302 S



Tóm tắt: Lịch sử Công an huyện Lộc Ninh (1745 – 2005) giới thiệu đến bạn đọc những trang sử vẽ vang của Công an huện Lộc Ninh nhằm giáo dục truyền thống cho các thế hệ sau.

30. Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ xã và nhân dân Thị xã Đồng Xoài (1930 – 1975). / Ban Chấp hành Đảng bộ Thị xã Đồng Xoài –TP.HCM: Trẻ, 2003. -235tr.; 21cm.

Chỉ số phân loại: 959.771 / L 302 S

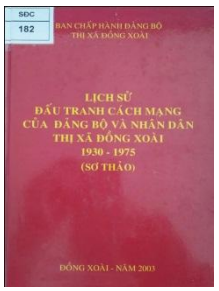

Tóm tắt: Nội dung cuốn sách ghi lại những chặng đường lịch sử vẽ vang và những tấm gương tiêu biểu trong chiến đấu, những bài học kinh nghiệm lãnh đạo cách mạng dân chủ nhân dân tại địa phương, góp phần giáo dục truyền thống, nâng cao lòng tự hào về quê hương đất nước, củng cố niềm tin đối với Đảng, động viên toàn Đảng, toàn dân thị xã không ngừng phát huy truyền thống cách mạng, đoàn kết quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, ngay từ những ngày đầu Thị xã Đồng Xoài được thành lập.

31. Lịch sử Công an huyện Bù Đăng (1945 – 2003) / Công an tỉnh Bình Phước –Bình Phước: Bình Phước, 2003. -124tr.; 21cm.

Chỉ số phân loại: 363.209 597 71 / L 305 S



Tóm tắt: Nội dung cuốn sách giới thiệu đến bạn đọc tư cách của người « Công an Cách mệnh », Công an huyện Bù Đăng đã và đang sẵn sàng chiến đấu, hy sinh hoàn thành nhiệm vụ được Đảng và nhân dân giao phó, xứng đáng với niềm tin của Đảng, của chính quyền và của Mặt trận, đoàn thể cũng như sự yêu thương, đùm bọc, tin cậy của toàn dân.

32. Công an Thị xã Phước Long 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành (1945 – 2010) / Công an Thị xã Phước Long –TP.HCM: Công an Nhân dân, 2013. -399tr.; 21cm.

Chỉ số phân loại: 363.209 597 71 / C 455 A

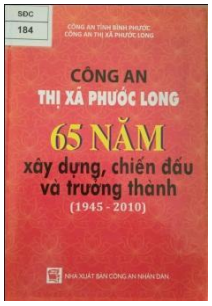

Tóm tắt: Nội dung cuốn sách "**Công an Thị xã Phước Long 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành (1945 – 2010)"** đã phản ánh tương đối đầy đủ những hoạt động nổi bật của lực lượng Công an Thị xã Phước Long trong 65 năm chiến đấu, công tác và trưởng thành.

33. Lịch sử Công an huyện Lộc Ninh (1945 – 2005) / Công an Thị xã Phước Long –TP.HCM: Công an Nhân dân, 2005. -209tr.; 21cm.

Chỉ số phân loại: 363.209 597 71 / C 455 A

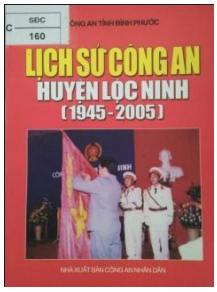

Tóm tắt: Nội dung cuốn sách "Lịch sử Công an huyện Lộc Ninh (1945 – 2005)" giới thiệu điều kiện ra đời và hoạt động, qúa trình xây dựng phát triển trưởng thành của lực lượng công an nhân dân huyện Lộc Ninh.

34. Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Lộc Thái (1930 – 2010) / Ban Chấp hành Đảng bộ xã Lộc Thái –.H.: Quân đội Nhân dân, 2010. -248tr.; 21cm.

Chỉ số phân loại: 959.771 / L 302 S



Tóm tắt: Nội dung cuốn sách "**Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Lộc Thái (1930 – 2010)"** giới thiệu con người, quá trình xây dựng và bảo vệ quê hương.

35. Lịch sử ngành Tuyên giáo tỉnh Bình Phước(1930 – 2010) / Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Phước –.H.: Chính trị Quốc gia – Sự thật, 2012. -398tr.; 21cm.

Chỉ số phân loại: 324.259 771 / L 302 S

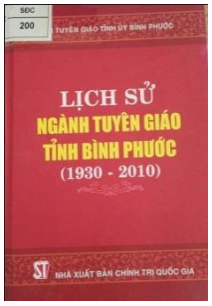

Tóm tắt: Nội dung cuốn sách "Lịch sử ngành Tuyên giáo tỉnh Bình Phước(1930 – 2010)" ghi lại quá trình xây dựng và phát triển của ngành Tuyên giáo, đồng thời ghi nhận và biểu dương những thành tựu đã đạt được , góp phần giáo dục truyền thống tốt đẹp của ngành Tuyên giáo. Đây là công trình khoa học được nghiên cứu công phu, phản ánh một cách chân thực và sinh động lịch sử hình thành và phát triển của ngành Tuyên giáo tỉnh Bình Phước trong 80 năm qua.

36. Lịch sử Công an nhân dân tỉnh Bình Phước (1945 – 1975) / Công an tỉnh Bình Phước –.Bình Phước: Bình Phước, 2000. -293tr.; 19cm.

Chỉ số phân loại: 363.209 597 71 / L 302 S

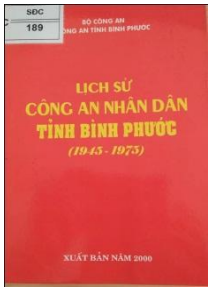

Tóm tắt: Nội dung cuốn sách giới thiệu đến bạn đọc những nét chính về quá trình công tác, chiến đấu của lực lượng Công an tỉnh Bình Phước từ khi thành lập đến khi kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân ta (30/4/1975).

37. Miền Nam thành đồng đi trước về sau /Trần Văn Trà –.H: Quân đội Nhân dân, 2006. -443tr.; 21cm.

Chỉ số phân loại: 959.704 092 / M 305 N



Tóm tắt:Cuốn sách "**Miền Nam thành đồng đi trước về sau"** là tập hợp có chọn lọc trong di cảo của cố Thượng tướng những mảnh hồi ký, những chuyên luận với thể tài rất phong phú; là tài liệu giúp bạn đọc tìm hiểu thêm về những trãi nghiệm thực tế lãnh đạo, chỉ huy của Thượng tướng Trần Văn Trà.

VĂN HÓA DÂN TỘC

1. Truyện cổ xtiêng /Phạm Xuân Viện. – H.: Khoa học xã hội, 2015. -611tr.; 19cm.

Chỉ số phân loại: 398.209 597/TR 527 C

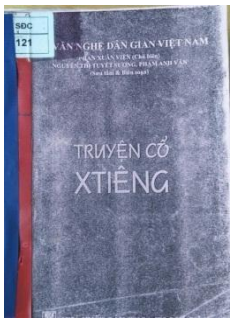

Tóm tắt: Đây là tư liệu cung cấp cho bạn đọc trong và ngoài nước một bộ sách mang tính bách khoa thư về các sắc màu văn hóa của các tộc người Việt Nam, phục vụ thiết thực vào việc tra cứu, mở rộng hiểu biết của bạn đọc về truyền thống văn hóa giàu có và độc đóa đó; góp phần xây dựng nền "văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc".

2. Văn hóa người Xtiêng /Huỳnh Văn Tới. – H.: Khoa học xã hội, 2015. -167tr.; 19cm.

Chỉ số phân loại: 390.093 97/V 115 H

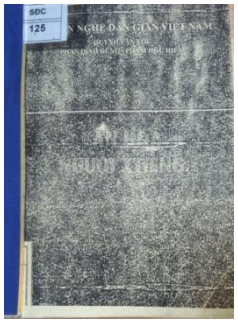

Tóm tắt: Đây là tư liệu cung cấp cho bạn đọc trong và ngoài nước một bộ sách mang tính bách khoa thư về các sắc màu văn hóa của các tộc người Việt Nam, phục vụ thiết thực vào việc tra cứu, mở rộng hiểu biết của bạn đọc về truyền thống văn hóa giàu có và độc đóa đó; góp phần xây dựng nền "văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc".